

Bản án số: 372/2021/HS-ST  
Ngày 13 - 12 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vũ Linh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Bửu Huệ.

2. Ông Phạm Minh Hiếu.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Lê Duy Long, Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa:*** Bà Đặng Thị Huyền, Kiểm sát viên.

Trong các ngày 07 và 13 tháng 12 năm 2021 tại Hội trường A Tòa án nhân dân Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 208/2021/HSST ngày 01 tháng 7 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 214/2021/QĐXXST-HS ngày 15/7/2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 96/2021/HSST –QĐ ngày 10/8/2021; Thông báo mở lại phiên tòa số 54/2021/TB-TA ngày 02/12/2021 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thanh H, sinh ngày 31/7/2002 tại Thành phố Hồ Chí Minh; thường trú: D12/2 ấp 4A xã A huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Nguyễn Thanh C, sinh năm 1980 và con bà Đỗ Thị Ngọc H, sinh năm 1982; bị cáo có 03 anh em ruột, bị cáo là lớn nhất; tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/12/2020 đến ngày 24/12/2021 được hủy bỏ biện pháp tạm giữ bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

2. Nguyễn Trọng V, sinh ngày 10/01/2000 tại Thành phố Hồ Chí Minh; thường trú: 102/7 ấp 2 xã T, huyện M, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1974 và con bà Võ Thị H, sinh năm 1977; bị cáo có 02 anh em, bị cáo là lớn nhất; tiền án, tiền sự : Không có.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/12/2020 đến ngày 24/12/2020 được hủy bỏ biện pháp tạm giữ bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt

Người bào chữa: Ông Trần Xuân N – Luật sư , chi nhánh văn phòng luật sư Châu Phúc thuộc đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa cho bị cáo Nguyễn Trọng V, có mặt.

*Người chứng kiến:* Chị Dương Thị Tuyết N , vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 15/12/2020, bị cáo Nguyễn Thanh H nhận được điện thoại qua Zalo từ người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch đặt mua 15 bịch pháo nổ, H báo giá 9.000.000 đồng sau đó giảm xuống còn 8.500.000 đồng. H sử dụng điện thoại của mình nhãn hiệu Oppo F9 sim số 0766.200.931 gọi điện cho người đàn ông tên Hiếu (không rõ nhân thân) đặt mua pháo, sau đó điện thoại cho bị cáo Nguyễn Trọng V qua số 093.799.7358 để rủ V đi giao pháo cùng H ở Dĩ An, nếu bán được cho V 200.000 đồng.

Sau đó H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Drem, biển số 59F1-656.18 đến khu vực ngã ba xã Đức Hòa, huyện Đức Huệ, tỉnh Long An mua 15 bịch pháo nổ của người đàn ông (không rõ nhân thân) giá 5.500.000 đồng, chiều cùng ngày H chở số pháo đã mua đến nhà V đồng thời hỏi mượn V 01 ba lô và lấy 08 bịch pháo bỏ vào ba lô của V để lên ba ga giữa xe mô tô của V có nhãn hiệu Vario biển số 50Y1-197.37, còn ba lô của H bỏ 07 bịch pháo, để lên ba ga xe mô tô của mình. Khi H và V chuẩn bị đi thì bạn của V tên Dương Thị Tuyết N xin đi cùng với V, N không biết việc V, H mang pháo đi bán. Sau đó, cả ba lên 02 xe mô tô rồi đi về hướng Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương, khi đi đến đoạn đường nội bộ trước sân bóng Đề Ôn thuộc khu phố Thống Nhất 1, phường Dĩ An, Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương. Lúc này H, V dừng xe lại chờ người mua pháo đến thì lực lượng Công an phường Dĩ An tuần tra phát hiện nghi vấn nên kiểm tra , qua kiểm tra phát hiện 02 ba lô có chứa 15 bịch pháo nên Công an phường Dĩ An tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và chuyển giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An xử lý.

Vật chứng thu giữ: 01 ba lô màu đỏ bên trong chứa 08 bịch nilong, mỗi bịch chứa nhiều viên pháo nổ hình tròn, kích thước khoảng 2,5cm thu của Nguyễn Trọng V; 01 ba lô màu đỏ bên trong chứa 07 bịch nilong, mỗi bịch chứa nhiều viên pháo nổ hình tròn, kích thước khoảng 2,5cm thu của Nguyễn Thanh H; xe mô tô nhãn hiệu Honda Drem biển số 59F1 -656.18; xe mô tô nhãn hiệu Vario biển số 50Y1 – 197.37; điện thoại nhãn hiệu Oppo F9 gắn sim số 0766.200. 9311 thu giữ của H; điện thoại nhãn hiệu Iphone X, sim số 093.799.7358 thu giữ của V.

Đối với Dương Thị Tuyết N không biết việc V và H chở pháo đi bán nên không có cơ sở xử lý hình sự.

Đối với người đàn ông tên H đã bán pháo nổ cho Nguyễn Thanh H hiện chưa rõ nhân thân nên tách điều tra xử lý sau.

Kết luận giám định số 6475/C09B ngày 25/12/2020 của Viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: 15 túi nylon chứa các vật hình cầu, vỏ bằng nhựa nhiều màu sắc, đường kính 2,7 cm, một đầu có gắn đoạn dây màu

xanh gửi giám định đều là pháo nổ. Khi đốt phát ra tiếng nổ lớn, khối lượng là 6,2 kg.

Vật chứng đã xử lý:

+ Trả lại bà Đỗ Thị Hồng N xe mô tô nhãn hiệu Honda Drem, biển số 59 F1-656.18 (do bị cáo H sử dụng xe vào việc phạm tội, bà N không biết)

+ Trả lại bà Vũ Thị H xe mô tô nhãn hiệu Vario, biển số 50Y1 – 197.37 (do V sử dụng xe vào việc phạm tội, bà H không biết ).

Cáo trạng số 101/CT – VKS ngày 29 tháng 6 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo Nguyễn Thanh H, Nguyễn Trọng V về tội “Buôn bán hàng cấm” theo quy định điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Dĩ An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét căn cứ

+ Điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 và Điều 65 Bộ luật hình; Nghị quyết số 02/2018/NQ - HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H từ 18 tháng đến 20 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 đến 40 tháng.

+ Điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 và Điều 65 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ - HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng V từ 15 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu sung vào ngân sách nhà nước điện thoại di động bị cáo H, V sử dụng vào việc phạm tội. Tịch thu tiêu hủy sim điện thoại và pháo nổ thu giữ.

Luật sư N bào chữa cho bị cáo V: Không thống nhất với cáo trạng truy tố đối với bị cáo Nguyễn Trọng V về tội “Buôn bán hàng cấm”, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các vấn đề sau. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay qua lời khai bị cáo V, bị cáo không biết, không liên hệ với người bán pháo ở Đức Huệ, Long An cũng như người mua pháo ở Thành phố Dĩ An. Bị cáo H chỉ đề cập nói V chở pháo xuống Thành phố Dĩ An sau đó cho 200.000 đồng. Sau khi H mang pháo xuống nhà V phân chia cho vào 02 ba lô, H chở 01 ba lô có trọng lượng pháo 2,9 kg, V chở 01 ba lô có trọng lượng pháo 3,3 kg. Như vậy, hành vi của V không phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

Bị cáo V, H không tranh luận, bào chữa cho hành vi phạm tội của mình: Trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án các bị cáo nói lời sau cùng, các bị cáo xin được xem xét giảm nhẹ mức hình phạt thấp nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Chứng cứ xác định có tội của các bị cáo Nguyễn Thanh H, Nguyễn Trọng V: Vào ngày 15/12/2020, bị cáo H đến khu vực ngã ba xã Đức Hòa, huyện Đức Huệ, tỉnh Long An mua 6,2 kg pháo nổ với giá 5.500.000 đồng để mang xuống Thành phố Dĩ An bán lại với giá 8.500.000 đồng. Sau khi mua pháo xong và mang về Thành phố Hồ Chí Minh, H rủ V mang pháo xuống địa bàn Thành phố Dĩ An để Hiếu bán, khi bán được H cho V 200.000 đồng. Như vậy, hành vi trên của bị cáo H, V là hành vi của tội “Buôn bán hàng cấm” được quy định điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng số 101 /CT-VKS ngày 29/6/2021 của Viện kiểm sát Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo cũng như trình bày luận tội của Kiểm sát viên đối với các bị cáo là có căn cứ pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo H, V không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo H, V trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo V phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng và tham gia với vai trò thứ yếu, không đáng kể trong vụ án, lần phạm tội này là lần đầu. Do vậy bị cáo V được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng). Các tình tiết trên được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về nhân thân: Bị cáo H, V có nhân thân tốt thể hiện ở việc không có tiền án, tiền sự; bị cáo V có hoàn cảnh gia đình khó khăn, cha bị cáo bị câm điếc. Các bị cáo nhất thời phạm tội.

[6] Về tính chất mức độ tội phạm: Bị cáo H, V phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng do có khung hình phạt đến 05 năm tù, các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự thực hiện tội phạm một cách cố ý. Hành vi phạm tội của các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến an ninh trật tự tại địa phương, xâm phạm chế độ độc quyền trong việc sản xuất, quản lý pháo nổ của nhà nước. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo cũng như có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[7] Trong vụ án thể hiện có sự đồng phạm, bị cáo H là người giữ vai trò chính trong việc liên hệ nơi mua pháo, bán pháo. Bị cáo V là người được H rủ mang pháo đi cùng giao bán lại. Các bị cáo tham gia với vai trò người thực hành. Do vậy, xem xét tính chất mức độ thì mức hình phạt bị cáo H phải cao hơn so với bị cáo V.

[8] Tuy nhiên xem xét, bị cáo H, V có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, số lượng các bị cáo mua bán pháo có trọng lượng 6,2 kg/ 6 kg

mức khởi điểm để xử lý trách nhiệm hình sự. Các bị cáo nhất thời phạm tội, các bị cáo có khả năng tự cải tạo, không gây nguy hiểm cho xã hội và có nơi cư trú rõ ràng. Xét, không cần bắt các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù. Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt tù cho hưởng án treo giao các bị cáo về chính quyền địa phương nơi cư trú để cùng với gia đình giám sát, giáo dục các bị cáo cũng có tác dụng giáo dục, răn đe phòng ngừa chung.

[9] Về vật chứng: Đối với điện thoại các bị cáo sử dụng trong việc phạm tội cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước. Sim số điện thoại cần tịch thu tiêu hủy. Đối với số pháo nổ thu giữ quá trình điều tra đã bàn giao Ban chỉ huy Quân sự Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương quản lý, nay tiếp tục giao để tịch thu tiêu hủy theo quy định pháp luật.

[10] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương đưa ra tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự), nhân thân, việc xử lý vật chứng cũng như mức hình phạt đối với bị cáo H phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử do vậy được chấp nhận. Riêng mức hình phạt đối với bị cáo V, việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo V, Hội đồng xét xử áp dụng và xử mức hình phạt bị cáo V thấp hơn so với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[11] Đối với bài bào chữa của luật sư cho bị cáo V không phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử do vậy không được chấp nhận. Bởi lẽ, tuy bị cáo V không biết, liên hệ người bán và mua pháo, nhưng sau khi biết H mua pháo và bán pháo bị cáo V nhận lời mang pháo cùng H xuống Dĩ An để giao cho người mua để được H cho 200.000 đồng. Do vậy, bị cáo V tham gia với vai trò giúp sức (đồng phạm) với H trong vụ án.

[12] Án phí sơ thẩm: Bị cáo H, V phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thanh H, Nguyễn Trọng V phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

1.1 Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 và Điều 65 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ - HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao đối với bị cáo Nguyễn Thanh H.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm

*Giao bị cáo Nguyễn Thanh H cho Ủy ban nhân dân xã A huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 của Luật Thi Hành án Hình sự năm 2019.*

*Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.*

1.2 Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 190; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 58 và Điều 65 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ - HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao đối với bị cáo Nguyễn Trọng V.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng V 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm

*Giao bị cáo Nguyễn Trọng V cho Ủy ban nhân dân xã T huyện M, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo V thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 của Luật Thi Hành án Hình sự năm 2019.*

*Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.*

## 2. Các biện pháp tư pháp.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điều 89, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo F9; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone X

Tịch thu tiêu hủy: Sim điện thoại số 0766.200.931 và sim số 093.799.7358

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/6/2021 tại Chi cục Thi hành án Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Tiếp tục giao cho Ban chỉ huy Quân sự Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tiêu hủy 01 (một) ba lô đựng 14 (mười bốn) bịch nylon chứa 1386 (một nghìn ba trăm tám mươi sáu) viên pháo nổ hình trái banh.

(Theo biên bản giao ngày 18/3/2021 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Dĩ An và Ban chỉ huy Quân sự Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14

Bị cáo Nguyễn Thanh H, Nguyễn Trọng V mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- VKSND Thành phố;
- Công an Thành phố;
- Chi cục THA dân sự Thành phố;
- Trại tạm giam CA tỉnh BD;
- TAND tỉnh BD;
- VKS tỉnh BD;
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú;
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD;
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Linh**